

Số: /KH-VHXH-GDĐT

Dân Hòa, ngày tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông trên địa bàn xã Dân Hòa

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/WT ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá triển khai khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/10/2025 Quy định khung năng lực số (NLS) cho người học (Thông tư số 02); Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Kế hoạch số 2642/KH-SGDĐT ngày 10/7/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc triển khai thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số” ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội;

Thực hiện Kế hoạch số 3706/KH-SGDĐT ngày 16/9/2025 về Triển khai thực hiện Khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội.

Phòng Văn hóa – Xã hội dựng Kế hoạch triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, thực hiện hiệu quả, sáng tạo và sự chuyển biến về nhận thức trong công chức, viên chức các phòng, đơn vị trực thuộc, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp gắn với công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát, báo cáo định kỳ nhằm phát huy mạnh mẽ tinh thần chủ động trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân; là căn cứ để tổ chức kiểm tra giám sát, báo cáo định kỳ nhằm phát huy mạnh mẽ tinh thần chủ động, trách nhiệm của đơn vị, cá nhân là căn cứ của tổ chức kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch 2642/KH-SGDĐT.

Thực hiện nghiên cứu triển khai Chương trình phổ cập phù hợp

- Thực hiện giáo dục kỹ năng số, Khung năng lực số cho học sinh phổ thông, tập trung các nội dung cốt lõi tăng cường thực hành, ứng dụng trong công việc và đời sống.

- Thực hiện kỹ năng giáo dục kỹ năng số, Khung năng lực số cho học sinh phổ thông.

- Tăng tỷ lệ 100% học sinh phổ thông được trang bị kiến thức, kỹ năng số theo Khung NLS để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, có kỹ năng an toàn trong học

tập và tương tác xã hội trong môi trường số.

- Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường số để học sinh hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số của ngành. Phát huy vai trò của học sinh, học viên trong hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số, Khung NLS cho người dân.

- Triển khai các hoạt động nhằm nâng cao NLS cho học sinh theo các tiêu chí trong Khung NLS cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên (GDTX) trên cơ sở Khung NLS cho người học ban hành kèm theo Thông tư số 02 nhằm giúp học sinh nâng cao NLS để ứng dụng trong học tập và cuộc sống.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), đổi mới phương pháp giảng dạy, góp phần hình thành và phát triển những năng lực thiết yếu của công dân số, sẵn sàng tham gia vào môi trường số trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0.

2. Yêu cầu

Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch số 2642/KH-SGDĐT và thực hiện Khung NLS cho học sinh phổ thông dựa trên Khung NLS cho người học ban hành kèm theo Thông tư số 02, đối với từng khối lớp trong quá trình triển khai thực hiện tham khảo các nội dung, mức độ cần đạt cho từng đối tượng theo *Phụ lục đính kèm Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo*, bảo đảm các yêu cầu sau:

Tính phù hợp và thực tế: Việc tổ chức thực hiện Khung NLS phải đáp ứng các chuẩn mực quốc tế nhưng vẫn phù hợp với điều kiện thực tế của Việt Nam. Quá trình triển khai cần được thực hiện từng bước, có lộ trình đồng bộ, đảm bảo tính khả thi.

- Không gây quá tải: Việc triển khai không làm thay đổi hay gây quá tải cho Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) 2018. Cần đối chiếu với yêu cầu cần đạt của từng môn học và hoạt động giáo dục để lồng ghép các nội dung nâng cao NLS cho từng đối tượng một cách hợp lý. Nội dung và hoạt động phát triển NLS phải được thiết kế phù hợp với tâm lý lứa tuổi, nhu cầu và khả năng tiếp cận công nghệ của học sinh ở từng cấp học.

- Tối ưu hóa nguồn lực: Cần phát huy tối đa nguồn lực và cơ sở vật chất sẵn có, tránh đầu tư dàn trải, không hiệu quả.

- Đảm bảo công bằng: có giải pháp phù hợp để mọi học sinh đều có cơ hội tiếp cận với giáo dục kỹ năng công dân số.

- Vai trò của các môn học: Môn Tin học giữ vai trò chủ đạo, cung cấp kiến thức nền tảng và hệ thống các kỹ năng số cốt lõi cho học sinh; các môn học và hoạt động giáo dục khác tạo môi trường để học sinh vận dụng kỹ năng số vào thực tế, đó củng cố và phát triển năng lực một cách toàn diện. NLS của học sinh được hình thành và phát triển một cách liên tục, tích hợp trong suốt quá trình học tập thông qua các môn học và hoạt động giáo dục.

- Các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia phối hợp thực hiện phải có chức năng, thẩm quyền theo quy định của pháp luật, có đủ năng lực, kinh nghiệm, cam kết cung cấp dịch vụ ổn định, an toàn khi triển khai thực hiện theo đúng các quy định.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC THỰC HIỆN

1. Nội dung

1.1. Chuẩn bị điều kiện cần thiết

- Nâng cao nhận thức: Các cơ sở giáo dục cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến về tầm quan trọng của NLS, bao gồm các kỹ năng thiết yếu như sử dụng Internet an toàn, bảo mật thông tin cá nhân và khai thác các công cụ học tập trực tuyến.

- Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên: Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn chuyên môn để giáo viên có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số trong giảng dạy, thiết kế bài giảng tương tác và hướng dẫn học sinh phát triển các kỹ năng số.

- Bảo đảm nguồn lực: Xây dựng kế hoạch đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, phần mềm và các nền tảng công nghệ cần thiết. Đồng thời, khuyến khích các cơ sở giáo dục chủ động huy động nguồn lực xã hội hóa thông qua hợp tác với doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân theo quy định của pháp luật.

1.2. Triển khai Khung NLS

a) Đánh giá thực trạng

Các cơ sở giáo dục tiến hành rà soát, đánh giá thực trạng NLS của học sinh để điều chỉnh các tiêu chí trong Khung NLS cho phù hợp với điều kiện tổ chức của nhà trường; hình thức đánh giá cần đa dạng, linh hoạt (trực tiếp hoặc trực tuyến) phù hợp với điều kiện thực tế.

b) Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục

Cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học các môn học/hoạt động giáo dục ở trong và ngoài nhà trường. Cụ thể như sau:

- Kế hoạch giáo dục nhà trường: Xác định mục tiêu phát triển NLS theo lớp/cấp học và nhiệm vụ phát triển NLS của học sinh ở từng môn học/hoạt động giáo dục.

- Kế hoạch môn học: Xác định các năng lực thành phần cần phát triển thông qua từng môn/hoạt động giáo dục. Chú ý đến các công nghệ và lĩnh vực công nghệ mới nổi như trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT), ứng dụng thực tế ảo (VR),...

- Kế hoạch bài dạy: Nêu rõ nội dung, hoạt động dạy học cụ thể nhằm phát triển NLS trong từng hoạt động/nội dung dạy học.

- Phổ biến rộng rãi Khung NLS dưới nhiều định dạng, đăng tải trên website của nhà trường để học sinh và phụ huynh dễ dàng tiếp cận. Thường xuyên rà soát và điều chỉnh các mức độ năng lực cho phù hợp với tiến độ hằng năm.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm tăng cường nhằm phát triển NLS cho học sinh: các hoạt động trải nghiệm đổi mới, sáng tạo, câu lạc bộ công nghệ số phù hợp tâm lý lứa tuổi, điều kiện gia đình và địa phương.

- Huy động sự tham gia của các bên như: cha mẹ học sinh, giáo viên, các đơn vị, tổ chức có liên quan trong địa bàn.

- Các cơ sở giáo dục cần lập kế hoạch đánh giá NLS của học sinh sau mỗi năm học. Hoạt động đánh giá này phải được thực hiện dựa trên các tiêu chí cụ thể, bám sát các miền năng lực và mức độ cần đạt trong Khung NLS ban hành kèm theo Thông tư số 02. Dựa trên kết quả đánh giá, các cơ sở giáo dục tiến hành rà soát, xem xét và điều chỉnh các mức độ năng lực nhằm đảm bảo đạt được mục tiêu đã đề ra cho từng cấp học.

2. Hình thức tổ chức

2.1. Dạy học môn Tin học Chương trình GDPT 2018

Môn Tin học giữ vai trò chủ đạo, cung cấp kiến thức nền tảng và hệ thống các kỹ năng số cốt lõi cho học sinh. Việc triển khai giảng dạy môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 là phương thức quan trọng để phát triển NLS cho học sinh, là hình thức chủ yếu và nền tảng trong số các hình thức phát triển NLS hiện nay.

Giáo viên Tin học có vai trò tư vấn, hỗ trợ giáo viên các môn học khác trong việc khai thác, ứng dụng các công cụ số và tích hợp các nội dung phát triển NLS vào quá trình dạy học.

2.2. Tích hợp phát triển NLS trong dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Các môn học và hoạt động giáo dục khác trong Chương trình GDPT tạo môi trường để học sinh vận dụng kỹ năng số vào thực tế, qua đó củng cố và phát triển năng lực một cách toàn diện. Việc tích hợp nội dung Khung NLS vào quá trình dạy học các môn học là một giải pháp khả thi và hiệu quả để thực hiện phát triển NLS cho học sinh.

Giáo viên nghiên cứu Chương trình môn học/hoạt động giáo dục, đối chiếu nội dung môn học với Khung NLS để xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp, xác định rõ các nội dung, hình thức và “địa chỉ” tích hợp NLS trong từng bài học, thiết kế kế hoạch bài dạy sao cho vừa đáp ứng mục tiêu và yêu cầu cần đạt của bài học, vừa tích hợp hiệu quả nội dung của Khung NLS nhằm phát triển một hoặc nhiều năng lực thành phần trong các miền năng lực của Khung NLS.

Việc phát triển NLS thông qua dạy học tích hợp cần được chú trọng ở cả hai hình thức: tích hợp nội môn và tích hợp liên môn, khuyến khích tích hợp phát triển NLS thông qua các hoạt động giáo dục STEM, nghiên cứu khoa học, các dự án học tập liên quan đến Trí tuệ nhân tạo (AI).

2.3. Tổ chức dạy học tăng cường, câu lạc bộ thực hiện phát triển NLS

Căn cứ Khung NLS và điều kiện thực tế, các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch tăng cường thực hiện Khung NLS với nội dung và thời lượng phù hợp để hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số từ lớp 1 và củng cố, khắc

sâu thêm các NLS cần thiết cho học sinh.

Tăng cường tổ chức các hoạt động dưới hình thức Câu lạc bộ phát triển NLS nhằm đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng, của các học sinh có năng khiếu, sở trường, sở thích. Nội dung giáo dục NLS của các câu lạc bộ thường được xây dựng theo các chủ đề, mô-đun, mạch nội dung kiến thức thuộc/đáp ứng một hay một số miền năng lực thuộc Khung NLS.

Căn cứ điều kiện cụ thể của cơ sở giáo dục và nhu cầu, nguyện vọng của học sinh, cơ sở giáo dục lựa chọn nội dung và hình thức tổ chức các câu lạc bộ phù hợp xây dựng kế hoạch, chương trình câu lạc bộ nhằm tạo các sân chơi sáng tạo giúp học sinh huy động, tổng hợp kiến thức, kỹ năng từ nhiều lĩnh vực (môn học, chủ đề nội dung); phát huy năng khiếu, sở trường; phát triển năng lực, phẩm chất đáp ứng Khung NLS.

Thực hiện hiệu quả chủ trương xã hội hóa giáo dục, phối hợp với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, gia đình học sinh để tổ chức đa dạng các hoạt động tăng cường giáo dục kỹ năng công dân số phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định của pháp luật hiện hành.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Thành lập Ban Chỉ đạo triển khai Khung năng lực số cho học sinh phổ thông, xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra các đơn vị trường học thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn triển khai các nhiệm vụ. Có thể tích hợp nội dung trong kế hoạch thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” theo Kế hoạch số 2642/KH-SGDĐT.

- Tuyên truyền tới cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, phụ huynh, học sinh về lợi ích, ý nghĩa của Khung năng lực số cho học sinh phổ thông.

- Xây dựng kế hoạch tổng thể và lộ trình triển khai thực hiện Khung NLS phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện Chương trình GDPT.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn nhằm chuẩn bị các điều kiện triển khai đại trà Khung NLS phù hợp từ năm học 2025 - 2026.

- Chỉ đạo các trường học trên địa bàn lập kế hoạch triển khai, phân công nhiệm vụ cụ thể, trách nhiệm của từng cá nhân trong triển khai thực hiện; Hàng năm, căn cứ kết quả triển khai ở các năm học có khảo sát, đánh giá, điều chỉnh phù hợp với thực tế tại đơn vị nhằm đạt hiệu quả cao.

- Tổ chức, chỉ đạo các trường học trên địa bàn triển khai rà soát, đánh giá,

chuẩn bị bố trí nguồn lực, kinh phí, trang bị cơ sở vật chất, thiết bị cần thiết để bảo đảm điều kiện triển khai thực hiện Khung NLS. Bảo đảm cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ dạy học môn Tin học và triển khai Khung NLS đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDPT 2018. Đồng thời, thực hiện huy động nguồn lực xã hội hóa thông qua hợp tác với doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức xây dựng và chia sẻ ngân hàng bài học mẫu, tài nguyên dạy học minh họa cho việc tích hợp phát triển NLS trong các môn học và hoạt động giáo dục.

- Ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát hoạt động phối hợp, liên kết thực hiện các hoạt động giáo dục tăng cường NLS giữa các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc phạm vi quản lý, với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền, quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các trường học thuộc phạm vi quản lý thực hiện:

- + Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường lồng ghép các mục tiêu của Khung NLS phù hợp với điều kiện thực tế.

- + Lựa chọn và triển khai các hình thức tổ chức dạy học đa dạng, hiệu quả phù hợp với từng khối lớp và điều kiện thực tế tại địa phương.

- + Yêu cầu các cơ sở giáo dục tổng hợp ý kiến, báo cáo định kỳ về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng VHXX) quá trình triển khai, kết quả đạt được và các nội dung liên quan.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá công tác triển khai thực hiện Khung NLS trên địa bàn. Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo khi kết thúc năm học.

- Trong quá trình triển khai, thực hiện vừa làm vừa đánh giá kết quả, kịp thời có kiến nghị, đề xuất với Sở Giáo dục và Đào tạo các giải pháp triển khai hiệu quả Khung NLS trên địa bàn.

- Đảm bảo nguồn kinh phí triển khai thực hiện Khung NLS cho học sinh phổ thông theo phân cấp.

2. Các cơ sở giáo dục phổ thông

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện và thành lập Tổ công tác thực hiện Khung NLS cho học sinh dựa trên Khung NLS cho người học ban hành kèm theo Thông tư số 02 đảm bảo mục đích và yêu cầu.

- Nâng cao vai trò và các điều kiện đảm bảo thực hiện hiệu quả môn Tin học trong nhà trường. Môn Tin học là môn học chủ đạo, cung cấp kiến thức nền tảng và hệ thống các kỹ năng số cốt lõi cho học sinh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức tới cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, phụ huynh, học sinh về lợi ích, ý nghĩa quan trọng của Khung năng lực số.

- Chủ động kế hoạch đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, phần mềm và các nền tảng

công nghệ cần thiết. Đồng thời tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa thông qua hợp tác với doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức nghiên cứu Khung NLS theo Thông tư số 02 và hướng dẫn tại Phụ lục đính kèm Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ GDĐT. Tiến hành rà soát, đánh giá thực trạng NLS của học sinh để điều chỉnh các tiêu chí trong Khung NLS cho phù hợp. Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, trong đó lồng ghép các mục tiêu của Khung NLS vào kế hoạch dạy học của từng môn học và hoạt động giáo dục, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế, lựa chọn và triển khai các hình thức tổ chức dạy học đa dạng, hiệu quả như: tích hợp trong các môn học, dạy học tăng cường, hoặc thành lập các câu lạc bộ, phù hợp với từng khối lớp và điều kiện thực tế; việc huy động các nguồn lực hợp pháp theo quy định và sử dụng đúng mục đích, hiệu quả để phục vụ triển khai Khung NLS.

- Tổ chức các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn về Khung NLS cho cán bộ quản lý và giáo viên tại nhà trường; xây dựng các ví dụ minh họa cụ thể, phù hợp với bối cảnh địa phương, để làm rõ các tiêu chí của Khung NLS.

- Thực hiện đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn theo các chuyên đề về triển khai Khung NLS nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá công tác triển khai thực hiện Khung NLS tại nhà trường. Tổng hợp ý kiến, báo cáo định kỳ về UBND xã (qua Phòng VHXX) các quá trình triển khai và các nội dung liên quan.

Những điều không nhắc tới trong kế hoạch này, Phòng Văn hóa-Xã hội yêu cầu các đơn vị thực hiện theo Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/10/2025 Quy định khung năng lực số cho người học của Bộ GDĐT; Kế hoạch số 3706/KH-SGDĐT ngày 16/9/2025 về Triển khai thực hiện Khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông trên địa bàn xã của Phòng Văn hóa-Xã hội, yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai, nếu có những vấn đề vướng mắc, đề nghị các đơn vị báo cáo kịp thời về UBND xã (qua Phòng VHXX) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- LĐ Phòng VH-XH;
- Các trường trên địa bàn xã;
- Lưu VT (N, 02).

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
PHỤ TRÁCH**

Đặng Văn Cường